

Số: /QĐ-UBND

An Thành, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, hỗ trợ khác diện tích đất nông nghiệp, cây cối hoa màu trên đất cho các hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng điểm dân cư mới trung tâm xã Kim Đình, huyện Kim Thành tại xã An Thành, thành phố Hải Phòng - Đợt 11

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong Lĩnh vực Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 81/VBHN-BNNMT ngày 17/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Văn bản hợp nhất số 90/VBHN-BNNMT ngày 30/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Văn bản hợp nhất số 41/VBHN-BNNMT ngày 02/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong Lĩnh vực Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn

thành phố Hải Phòng; Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 của UBND thành phố Hải Phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố;

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội; áp dụng trình tự, thủ tục hành chính về đất đai và một số nội dung liên quan trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành bảng giá đất lần đầu trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của UBND xã An Thành về việc phê duyệt phương án giá đất cụ thể làm cơ sở tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng điểm dân cư mới trung tâm xã Kim Đính, huyện Kim Thành tại xã An Thành, thành phố Hải Phòng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 798/TTr-KT ngày 19 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, diện tích đất nông nghiệp, hỗ trợ khác cây cối hoa màu trên đất cho các hộ gia đình khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng điểm dân cư mới trung tâm xã Kim Đính, huyện Kim Thành tại xã An Thành, thành phố Hải Phòng (đợt 11), cụ thể:

I. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (1+2): 575.915.900 đồng (Bằng chữ: Năm trăm bảy năm triệu, chín trăm mười lăm nghìn, chín trăm đồng) Gồm:

1. Bồi thường đất nông nghiệp (1.3+1.4): 502.580.000 đồng.

1.1. Tổng diện tích đất thu hồi: 3866,0 m² (Đất nông nghiệp-LUC).

1.2. Tổng số hộ gia đình có đất thu hồi: 02 hộ gia đình.

1.3. Bồi thường diện tích đất nông nghiệp: 386.600.000 đồng.

- Đất trồng lúa nước (LUC): 3866,0 m² x 100.000 đ/m² = 386.600.000 đồng..

1.4. Hỗ trợ sản xuất nông nghiệp: 115.980.000 đồng.

- Đất trồng lúa nước (LUC): 3866,0 m² x 30.000đ/m² = 115.980.000 đồng

2. Hỗ trợ khác cây cối hoa màu: 73.335.900 đồng.

2.1. Tổng số hộ gia đình được hỗ trợ khác: 03 hộ gia đình.

2.2. Kinh phí hỗ trợ khác cây cối hoa màu: **73.335.900 .đồng.**

(Có Bảng tổng hợp kinh phí chi tiết kèm theo)

II. Tiến độ thực hiện phương án: Trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, hỗ trợ khác có hiệu lực thi hành, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã phổ biến, niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và Nhà văn hóa thôn nơi có đất thu hồi; Gửi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được UBND xã phê duyệt đến các hộ gia đình có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

2. Các hộ gia đình chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được phê duyệt theo Quyết định này.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử xã.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Chủ tịch Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã, Trưởng phòng Kinh tế xã, Trưởng phòng giao dịch số 9 - Kho bạc Nhà nước khu vực III, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các hộ gia đình, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT: ĐU, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

Ngô Thị Thu

